

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 8
TỈNH BẮC NINH**

Bản án số: 62/2025/HSST
Ngày 27 tháng 09 năm 2025

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 TỈNH BẮC NINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Tuyên; bà: Nguyễn Thị Huệ - Giáo viên.

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lụa - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8, Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 09 năm 2025 tại trụ sở, Tòa án nhân dân khu vực 8, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa sơ thẩm xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 45/HSST ngày 15 tháng 09 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/QĐXX- ST ngày 15 tháng 09 năm 2025 đối với các bị cáo:

1/ An Hương L - Sinh ngày 11/07/2007.

Giới tính Nữ

HKTT: Số nhà 16, khu 5, phường V, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam. Bố đẻ: An Đình P, sinh năm 1989; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1991. Bị cáo là con duy nhất. Chồng, con: Chưa có

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/07/2025 đến ngày 12/07/2025 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

2/ Nguyễn Thanh T - Sinh ngày 23/07/2008.

Giới tính Nữ

HKTT: Khu 3, Lãm L, phường N, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam. Bố đẻ: Nguyễn Văn Th, sinh năm 1986; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Hải Y, sinh năm 1987. Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con lớn nhất; Chồng, con: Chưa có

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/07/2025 đến ngày 12/07/2025 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

* Người đại diện cho bị cáo Nguyễn Thanh T: Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1986 (bố bị cáo) có mặt.

* Người bào chữa cho bị cáo An Hương L - Ông Nguyễn Văn H - trợ giúp viên pháp lý của trung T Trợ giúp pháp lý Nhà nước Bắc Ninh số 2 (có mặt).

* Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thanh T - Ông Trần Văn Tr trợ giúp viên pháp lý của trung T Trợ giúp pháp lý Nhà nước Bắc Ninh số 2 (có mặt).

* Bị hại: Chị Tạ Thùy L1, sinh năm 2006 (vắng mặt).

HKTT: Khu Đạo Chân, phường Vũ Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1/ Anh Bùi Văn H1, sinh năm 1993 (vắng mặt).

HKTT: Xóm Ngang, Mường Vang, tỉnh Phú Thọ.

2/ Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1986 (có mặt).

HKTT: Khu 3 Lãm Làng, phường Nam Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các chứng cứ tài liệu được thu thập trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, nội dung vụ án tóm tắt như sau:

Ngày 05/7/2025, Công an phường Nhân Hoà, tỉnh Bắc Ninh tiếp nhận đơn trình báo của chị Tạ Thùy L, sinh năm 2006, HKTT: Đạo Chân, phường Vũ Ninh, tỉnh Bắc Ninh trình báo về việc: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 15/6/2025, chị L1 bị 02 đối tượng tên An Hương L và Nguyễn Thanh T có hành vi mượn 01 xe mô tô Honda Lead BKS 97E1-244.71 đi có việc sau không trả lại. Quá trình xác minh, ngày 06/7/2025 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Ninh đã triệu tập An Hương L, sinh năm 2007 và Nguyễn Thanh T, sinh năm 2008, đến làm việc. Tại Cơ quan CSĐT. L và T đã đầu thú khai nhận hành vi mượn xe mô tô của chị L, sau đó mang đi cầm cố lấy tiền ăn tiêu hết.

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 15/6/2025, sau khi ăn tối xong chị Tạ Thùy L1 điều khiển xe mô tô Honda Lead, màu đỏ, BKS 97E1-244.71 chở L và T về. Trên đường đi khi đến khu vực Thị Cầu, thành phố Bắc Ninh, L nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô của chị L1 nên L ngoảnh lại nói với T: “Bây giờ mình không có chỗ ở, không có tiền, hay là mình lấy, cầm tạm con xe này để lấy tiền thuê phòng trọ mua đồ dùng”, T đồng ý. Sau đó, L đã lấy lý do nhờ chị L1 chở đến nhà bà ngoại ở phường Nhân Hoà, tỉnh Bắc Ninh để lấy tiền trả tiền ăn, do trời mưa lớn nên chị L để cho T điều khiển xe, lúc này T ngồi điều khiển xe, L ngồi giữa, chị L1 ngồi sau. Khi đến khu phố Ngự Đại, phường Nhân Hoà, T dùng xe và nói với chị L1: “Đứng ở đây để em và L vào xin tiền bà ngoại”. Tin tưởng T nên chị L1 xuống xe đứng đợi, còn T điều khiển xe chở L đi tiếp mà không vào nhà bà ngoại L (thực tế bà ngoại L đã mất). Trên đường đi đến khu vực thành phố Hà Nội, L và T dừng lại mở cốp xe thấy bên trong có 01 ví da màu đen, bên trong có căn cước công dân và thẻ ATM mang tên Nguyễn Thị H nên đã vớt ở rìa đường. Sau đó, L và T điều khiển xe đi chơi xung quanh các quán Internet khu vực thành phố Hà Nội. Trong thời gian này, chị L1 đã nhiều lần liên hệ cho L và T để đòi chiếc xe nhưng không liên hệ được. Đến ngày 18/6/2025, L và T đi chiếc xe trên đến khu phố Giang Liễu, phường Phương Liễu, tỉnh Bắc Ninh gặp anh

Bùi Văn H1 là chủ quán nước đang kinh doanh tại đây. Lúc này, L và T nói đang cần tiền, để lại xe trên làm tin để vay số tiền 2.600.000 đồng. Toàn bộ số tiền vay được, L và T đã sử dụng vào mục đích tiêu xài cá nhân hết.

* Việc thu giữ vật chứng: Ngày 6/7/2025, sau khi được cơ quan CSĐT thông báo là xe mô tô là tang vật vụ án nên anh Hoài giao nộp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, màu đỏ, BKS 97E1-244.71.

Trên cơ sở Yêu cầu định giá tài sản của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Ninh, tại Bản kết luận định giá tài sản số 08/KL-HĐĐGTS ngày 25/7/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND tỉnh Bắc Ninh kết luận: Giá trị của chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, màu đỏ, BKS 99E1 - 224.71 của chị Tạ Thùy L1 tại thời điểm bị lừa đảo chiếm đoạt tài sản có giá trị là 13.000.000 đồng (mười ba triệu đồng)

Quá trình điều tra, tiến hành tra cứu thông tin dữ liệu đăng ký xe, xác định chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, màu đỏ, BKS 99E1 - 224.71; số khung 4503DY153532; số máy JF 45E0308780 đăng ký ngày 10/12/2024, chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe là bà Nguyễn Thị Hằng. Bà Hằng là mẹ của chị Tạ Thủy L1, bà Hằng cho chị L mượn xe để làm phương tiện di chuyển hàng ngày.

* Xử lý vật chứng: Xác định chiếc xe mô tô trên là của bà H cho chị L1 mượn để sử dụng. Do vậy ngày 04/8/2025 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Ninh trả lại bà Hằng chiếc xe mô tô trên là phù hợp.

* Về trách nhiệm dân sự: Bà H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị bồi thường gì thêm. Chị L không có yêu cầu, đề nghị bồi thường gì.

Ngày 15/8/2025, ông Nguyễn Văn Thành là bố của bị cáo Nguyễn Thanh T đã trả cho anh Hoài số tiền 2.600.000 đồng. Anh Hoài nhận tiền và không có yêu cầu, đề nghị gì thêm.

Tại Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Ninh, An Hương L và Nguyễn Thanh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Với nội dung trên tại bản cáo trạng số 47/ CT- VKS- KV8 ngày 15 tháng 09 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8, tỉnh Bắc Ninh truy tố bị cáo An Hương L và NGuyễn Thanh T về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1, Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận: Do không có tiền ăn tiêu, nên lợi dụng sự quen biết với chị Tạ Thủy L1, với mục đích chiếm đoạt xe mô tô đem cầm cố lấy tiền ăn tiêu trị giá chiếc xe còn lại là 13.000.000 đồng và mang đi cầm cố lấy số tiền 2.600.000 đồng ăn tiêu hết. Hiện chiếc xe mô tô đã được thu hồi trả lại người bị hại. Sau khi đánh giá, phân tích tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo An Hương L và Nguyễn Thanh T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Đề nghị HĐXX Áp

dụng khoản 1, Điều 174, điểm i, s khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 65, Điều 91; Điều 17; 58 BLHS; Điều 119; 124 Luật tư pháp người chưa thành niên phạm tội; Điều 136; 331; 333 BLTTHS;

Xử phạt bị cáo An Hương L và Nguyễn Thanh T mỗi bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là từ 12 tháng đến 18 tháng. Tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo cho UBND phường nơi các bị cáo cư trú quản lý giáo dục trong thời gian hưởng án treo và thử thách.

Dân sự vụ án: Bà Hằng đã nhận lại được tài sản không yêu cầu giải quyết và anh Hoài đã nhận được tiền không yêu cầu giải quyết, anh Thành không yêu cầu bị cáo trả lại tiền nên không xem xét giải quyết trong vụ án này.

Trong phần tranh luận các bị cáo, Người đại diện cho bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của các bị cáo và không có ý kiến tranh luận với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Khi nói lời sau cùng bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo, của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, kết luận định giá tài sản, đã có đủ căn cứ chứng minh khoảng 19 giờ 30 phút ngày 15/6/2025, tại khu phố Ngự Đại, phường Nhân Hoà, tỉnh Bắc Ninh, An Hương L và Nguyễn Thanh T đã có hành vi gian dối từ trước nhằm chiếm đoạt xe mô tô Honda Lead màu đỏ BKS 97E1-244.71 trị giá 13.000.000 đồng của chị L1, sau đó mang đi cầm cố lấy số tiền 2.600.000 đồng ăn tiêu hết. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 174 BLHS. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8, tỉnh Bắc Ninh truy tố các bị cáo theo khoản 1, Điều 174 BLHS là đúng tội, đúng người, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về tài sản của công dân mà còn làm mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang nghi ngờ lẫn nhau. Vì vậy cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo. Song quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, ra đầu thú, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan xin cho các bị cáo, nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 BLHS. Các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội để các bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ để giáo dục các bị cáo thành người tốt.

Về trách nhiệm dân sự: Đến nay chiếc xe của chị H (mẹ cháu L1) đã được thu hồi được trả lại cho chị H, anh H1 đã nhận được tiền, anh Th không yêu cầu bị cáo T phải trả lại tiền cho anh nên không giải quyết ở vụ án này.

Về hình phạt bổ sung: Xét không cần thiết áp dụng thêm hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

* Liên quan đến vụ án còn có: Đối với anh Bùi Văn H1 là người cho L và T vay tiền và để lại xe mô tô lại làm tin, nhưng anh H1 không biết là tài sản do L và T lừa đảo mà có. Vì vậy, Cơ quan điều tra không xem xét xử lý hình sự đối với anh H1 là phù hợp. Đối với 01 ví da màu đen, nhỏ, dài khoảng 15cm; 01 căn cước công dân và 01 thẻ ngân hàng ATM mang tên Nguyễn Thị H do L và T rút bỏ dọc đường không xác định được vị trí, Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thu hồi được. Hiện tại bà H đã làm lại căn cước công dân và thẻ ngân hàng và không yêu cầu các bị can bồi thường.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự, sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo An Hương L, Nguyễn Thanh T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”

Áp dụng khoản 1, Điều 174; điểm i, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 65, Điều 91; Điều 17; 58 BLHS; Điều 119, 124 Luật tư pháp người chưa thành niên phạm tội; Điều 136, 331, 333 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Xử phạt: An Hương L 09 (Chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt: Nguyễn Thanh T 08 (Tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo An Hương L cho UBND phường Vũ Ninh, tỉnh Bắc Ninh và Nguyễn Thanh T cho UBND phường Nam Sơn, tỉnh Bắc Ninh giáo dục, quản lý các bị cáo trong thời gian được hưởng án treo và thử thách. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải báo trước cho cơ quan thi hành án hình sự theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST

Bị cáo, đại diện cho bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Bắc Ninh
- VKS ND khu vực 8, tỉnh Bắc Ninh;
- THADS khu vực 8 tỉnh Bắc Ninh;
- Công an tỉnh BN;
- Bị cáo; người đại diện cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.
- Lưu HS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tiến Hưng

Ngày 05/7/2025, Công an phường Nhân Hoà, tỉnh Bắc Ninh tiếp nhận đơn trình báo của chị Tạ Thuý L, sinh năm 2006, HKTT: Đạo Chân, phường Vũ Ninh, tỉnh Bắc Ninh trình báo về việc: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 15/6/2025, chị L bị 02 đối tượng tên An Hương L và Nguyễn Thanh T có hành vi mượn 01 xe mô tô Honda Lead BKS 97E1-244.71 đi có việc sau không trả lại. (BL: 66-70)

Quá trình xác minh, ngày 06/7/2025 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Ninh đã triệu tập An Hương L, sinh năm 2007 và Nguyễn Thanh T, sinh năm 2008, cùng HKTT: Khu 5, phường Vũ Ninh, tỉnh Bắc Ninh đến làm việc. Tại Cơ quan CSĐT, L và T đã đầu thú khai nhận hành vi mượn xe mô tô của chị L, sau đó mang đi cầm cố lấy tiền ăn tiêu hết

Căn cứ vào lời khai của các bị can và chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án xác định:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 15/6/2025, sau khi ăn tối xong chị Tạ Thuý L điều khiển xe mô tô Honda Lead, màu đỏ, BKS 97E1-244.71 chở L và T về. Trên đường đi khi đến khu vực Thị Cầu, thành phố Bắc Ninh, L nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô của chị L nên L ngoảnh lại nói với T: “Bây giờ mình không có chỗ ở, không có tiền, hay là mình lấy, cầm tạm con xe này để lấy tiền thuê phòng trọ mua đồ dùng”, T đồng ý. Sau đó, L đã lấy lý do nhờ chị L chở đến nhà bà ngoại ở phường Nhân Hoà, tỉnh Bắc Ninh để lấy tiền trả tiền ăn, do trời mưa lớn nên chị L để cho T điều khiển xe, lúc này T ngồi điều khiển xe, L ngồi giữa, chị L ngồi sau. Khi đến khu phố Ngự Đại, phường Nhân Hoà, T dừng xe và nói với chị Linh: “Đứng ở đây để em và L vào xin tiền bà ngoại”. Tin tưởng T nên chị L xuống xe đứng đợi, còn T điều khiển xe chở L đi tiếp mà không vào nhà bà ngoại L (thực tế bà ngoại L đã mất). Trên đường đi đến khu vực thành phố Hà Nội, L và T dừng lại mở cốp xe thấy bên trong có 01 ví da màu đen, bên trong có căn cước công dân và thẻ ATM mang tên Nguyễn Thị Hằng nên đã vớt ở rìa đường. Sau đó, L và T điều khiển xe đi chơi xung quanh các quán Internet khu vực thành phố Hà Nội. Trong thời gian này, chị Linh đã nhiều lần liên hệ cho L và T để đòi chiếc xe nhưng không liên hệ được. Đến ngày 18/6/2025, do cần tiền chi tiêu nên L và T đi chiếc xe trên đến khu phố Giang Liễu, phường Phương Liễu, tỉnh Bắc Ninh gặp anh Bùi Văn Hoài, sinh năm 1993 là chủ quán nước đang kinh doanh tại đây. Lúc này, L và T nói dối đang cần tiền, để lại xe trên làm tin để vay số tiền 2.600.000 đồng. Toàn bộ số tiền vay được, L và T đã sử dụng vào mục đích tiêu xài cá nhân hết. (BL: 102-179)

* Việc thu giữ vật chứng:

- Ngày 6/7/2025, sau khi được cơ quan CSĐT thông báo là xe mô tô là tang vật vụ án nên anh Hoài giao nộp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, màu đỏ, BKS 97E1-244.71. (BL: 85-86)

Trên cơ sở Yêu cầu định giá tài sản của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Ninh, tại Bản kết luận định giá tài sản số 08/KL-HĐĐGTS ngày 25/7/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND tỉnh Bắc Ninh kết luận: Giá trị của chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, màu đỏ, BKS 99E1 - 224.71 của chị Tạ Thuý L1 tại thời điểm bị lừa đảo chiếm đoạt tài sản có giá trị là 13.000.000d (mười ba triệu đồng)

Quá trình điều tra, tiến hành tra cứu thông tin dữ liệu đăng ký xe, xác định chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, màu đỏ, BKS 99E1 - 224.71; số khung 4503DY153532; số máy JF 45E0308780 đăng ký ngày 10/12/2024, chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe là bà Nguyễn Thị Hằng. Bà Hằng là mẹ của chị Tạ Thuý L1, bà Hằng cho chị L1 mượn xe để làm phương tiện di chuyển hàng ngày. (BL 74-75, 80-82)

*** Xử lý vật chứng:**

- Xác định chiếc xe mô tô trên là của bà Hằng cho chị L1 mượn để sử dụng. do vậy ngày 04/8/2025 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Ninh trả lại bà Hằng chiếc xe mô tô trên là phù hợp. (BL: 63, 79)

*** Về trách nhiệm dân sự:**

Bà Hằng đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị bồi thường gì thêm. Chị L1 không có yêu cầu, đề nghị bồi thường gì. (BL: 79)

- Ngày 15/8/2025, ông Nguyễn Văn Thành, sinh năm 1986, HKTT: Khu 3 Lăm Làng, phường Nam Sơn, tỉnh Bắc Ninh là bố của bị can T đã trả cho anh Hoài số tiền 2.600.000 đồng. Anh Hoài nhận tiền và không có yêu cầu, đề nghị gì thêm. (BL: 89)

Tại Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Ninh, An Hương L và Nguyễn Thanh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Căn cứ vào các tình tiết, chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở:

KẾT LUẬN

Lợi dụng sự quen biết với chị Tạ Thuý L1, với mục đích chiếm đoạt xe mô tô đem cầm cố lấy tiền ăn tiêu nên khoảng 19 giờ 30 phút ngày 15/6/2025, tại khu phố Ngư Đại, phường Nhân Hoà, tỉnh Bắc Ninh, An Hương L và Nguyễn Thanh T đã có hành vi gian dối chiếm đoạt xe mô tô Honda Lead màu đỏ BKS 97E1-244.71 trị giá 13.000.000 đồng của chị L1, sau đó đến ngày 18/6/2025 mang đi cầm cố lấy số tiền 2.600.000 đồng ăn tiêu hết. Hiện chiếc xe mô tô đã được thu hồi trả lại người bị hại.

*** Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:**

- Tình tiết giảm nhẹ TNHS: Quá trình điều tra, các bị can đã đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên các bị

can được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i, s, khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Tình tiết tăng nặng TNHS: các bị can không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

* Liên quan đến vụ án:

- Đối với anh Bùi Văn Hoài là người cho L và T vay tiền và để lại xe mô tô lại làm tin, nhưng anh Hoài không biết là tài sản do L và T lừa đảo mà có. Vì vậy, Cơ quan điều tra không xem xét xử lý hình sự đối với anh Hoài là phù hợp.

- Đối với 01 ví da màu đen, nhỏ, dài khoảng 15cm; 01 căn cước công dân và 01 thẻ ngân hàng ATM mang tên Nguyễn Thị Hằng do L và T vứt bỏ dọc đường không xác định được vị trí, Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thu hồi được. Hiện tại bà Hằng đã làm lại căn cước công dân và thẻ ngân hàng và không yêu cầu các bị can bồi thường.